

Trẻ em và những chấn thương: Trường hợp *Totto-chan bên cửa sổ* (Kuroyanagi Tetsuko) và *Ngôi khóc trên cây* (Nguyễn Nhật Ánh)

Trình Đặng Nguyên Hương*

Tóm tắt: Chấn thương ở trẻ em là một chủ đề ít gặp trong phê bình chấn thương và văn học thiếu nhi. Bài viết này đặt cạnh nhau hai tác phẩm *Totto-chan bên cửa sổ* của Kuroyanagi Tetsuko (Nhật Bản) và *Ngôi khóc trên cây* của Nguyễn Nhật Ánh (Việt Nam), soi chiếu từ lý thuyết chấn thương để chỉ ra trẻ em hoàn toàn có thể gặp phải chấn thương như người lớn, đặc biệt với trẻ em, chấn thương có thể để lại di chứng lâu dài, thậm chí ảnh hưởng tới suốt cuộc đời sau này, dẫn tới vấn đề cần “chữa lành đứa trẻ bên trong” hết sức khó khăn ở người trưởng thành. Bên cạnh đó, bài viết cũng chỉ ra vai trò quan trọng của người lớn trong việc dự cảm, phát hiện, nâng đỡ, hỗ trợ trẻ em vượt qua những chấn thương tinh thần thời thơ ấu.

Từ khoá: phê bình chấn thương; dự cảm chấn thương; đứa trẻ bên trong; chữa lành; văn học thiếu nhi.

Ngày nhận 15/4/2024; ngày chỉnh sửa 28/8/2024; ngày chấp nhận đăng 30/12/2024

DOI: <https://doi.org/10.33100/tckhxnvn10.6.TrinhDangNguyenHuong>

1. Mở đầu

Xuất hiện ở Hoa Kỳ vào những năm 1900, lý thuyết chấn thương đang ngày càng cho thấy tính khả dụng và giá trị nhân bản của nó khi “chạm đến nỗi bất an sâu xa nhất của nhân loại: Nó cảnh báo về những trạng thái bạo lực luôn âm ỉ, có nguy cơ bùng phát và đe dọa sự tồn sinh của con người” (Đặng Hoàng Oanh 2021: 657). Không còn giới hạn trong khung khổ học thuật Hoa Kỳ và châu Âu, lý thuyết chấn thương từng bước mở rộng phạm vi nghiên cứu và bắt đầu chú ý đến văn học, điện ảnh, truyện tranh, phim hoạt hình của châu Á và châu Phi (Gilbert 2013; MacLeod 2016, Bartal 2016). Ở Việt Nam, trong những năm gần đây, việc ứng

dụng lý thuyết chấn thương vào nghiên cứu văn học đã thu hút được sự quan tâm của các học giả như Lê Tú Anh (2014), Cao Kim Lan (2018), Đặng Thị Thái Hà (2023), Nguyễn Thị Kim Nhạn (2023), Đỗ Thị Phương Lan (2024). Tuy nhiên, trong số những công trình hiện có tại Việt Nam, vấn đề chấn thương ở trẻ em hầu như chưa được nhiều nhà nghiên cứu chú ý đến.

Không những thế, ngay trong những sáng tác vẫn được định danh là “văn học thiếu nhi”, vấn đề chấn thương ở trẻ em cũng gần như vắng bóng. Thực trạng này có lẽ xuất phát từ quan niệm quen thuộc về văn học thiếu nhi là “những tác phẩm văn học được mọi nhà sáng tạo ra với mục đích giáo dục, bồi dưỡng tâm hồn, tính cách cho thiếu nhi” (Vân Thanh và cộng sự 2002: 6), “không chỉ là phương tiện tốt nhất giúp các em tiếp thu

* Viện Văn học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; email: trinh dangnguyenhuongvvh@gmail.com

dẫn những tri thức cần thiết trong đời sống mà còn là món ăn tinh thần bổ ích nuôi dưỡng tâm hồn và phát triển toàn diện về nhân cách cho các em” (dẫn theo Lê Hoa 2015). Những nhận định trên đây cho thấy tính giáo dục, khả năng định hướng độc giả tới những điều đẹp đẽ được coi như những tiêu chí quan trọng để đánh giá và xem xét văn học thiếu nhi. Đây cũng có thể là nguyên nhân dẫn tới việc truyện viết cho trẻ em ít khi xuất hiện những “cú sốc”, những tổn thương tinh thần với mục đích tạo ra tâm “lá chắn” an toàn cho thế giới tâm hồn của bạn đọc nhỏ tuổi.

Trong bối cảnh đó, *Ngôi khóc trên cây* (xuất bản lần đầu tiên vào năm 2013) của Nguyễn Nhật Ánh (1955-) có thể xem là một trường hợp đặc biệt trong văn học thiếu nhi Việt Nam khi đề cập tới vấn đề chấn thương ở trẻ em, nhất là khi đó còn là “chấn thương kép” - chấn thương mới chồng lên chấn thương cũ, chấn thương cũ là tiền đề để xuất hiện chấn thương mới. Tác phẩm của Nguyễn Nhật Ánh với chủ đề “chấn thương” trẻ em có nhiều điểm gặp gỡ với *Totto-chan bên cửa sổ* (xuất bản lần đầu tiên vào năm 1981) của nhà văn người Nhật Bản Kuroyanagi Tetsuko (1933-). Hai tác phẩm dù viết về chấn thương của trẻ em ở những thời gian, không gian và bối cảnh xã hội khác nhau nhưng cùng đặt ra vấn đề: cần chú ý tới chấn thương ở trẻ em. Trẻ em có thể gặp phải chấn thương trong gia đình (*Ngôi khóc trên cây*), ở trường học hay từ những người xung quanh (*Totto-chan bên cửa sổ*), những môi trường vốn gần gũi, quen thuộc với trẻ em. Khi gặp phải chấn thương, trẻ em thường loay hoay và không có khả năng cất tiếng rõ ràng về vấn đề của mình để được người lớn quan tâm, giúp đỡ. Vì vậy, bên cạnh việc khắc họa những chấn thương khác nhau ở trẻ em, gợi nhắc sự chia sẻ, đồng cảm từ người đọc, hai tác phẩm còn có một điểm gặp gỡ khác là chỉ ra khả năng

dự cảm chấn thương từ những người lớn yêu thương con trẻ. Sử dụng phương pháp so sánh đặt cạnh nhau là phương pháp chính, soi chiếu từ lý thuyết chấn thương, bài viết hướng tới việc nhận diện và chỉ ra những khả năng chữa lành chấn thương ở trẻ em được gợi dẫn từ hai tác phẩm văn học thiếu nhi của Việt Nam và Nhật Bản. Bài viết cũng là một tham góp vào khoảng trống nghiên cứu chấn thương ở trẻ em hiện còn vắng bóng trong nghiên cứu văn học ở Việt Nam, trong bối cảnh chấn thương tinh thần ở người lớn và trẻ em ngày một tăng lên trong xã hội hiện đại.

2. Chấn thương và tác động của chấn thương tới sự phát triển của trẻ em

Theo quan sát của Thornber (2016: 120) về hành trình của lý thuyết chấn thương trong lịch sử tư tưởng phương Tây, khái niệm “chấn thương” xuất hiện lần đầu tiên trong công trình của John Erriesson, một bác sĩ người Anh, năm 1860 khi ông “nhận dạng hội chứng chấn thương ở các nạn nhân bị đau đớn từ những sợ hãi, từ những tai nạn xe hoả, rồi ông gán những nỗi đau này cho cú sốc hay chấn động về cuộc sống”. Sau đó, nhà thần kinh học Owentam cho rằng hội chứng này là một chứng bệnh riêng biệt và đặt tên cho nó “chấn thương thần kinh” (traumatic horrosion) (Dẫn theo Thornber 2016: 120). Thuật ngữ “chấn thương” được cấp thêm ý nghĩa tâm lý vào cuối thế kỉ XIX bởi Freud để “miêu tả trạng thái bị thương tích tâm trí, tâm lý. Những thương tích này xảy ra do những cú sốc về tâm trạng một cách đột ngột và bất thành linh” (Thornber 2016: 120). Như vậy, có thể thấy, “chấn thương” gắn liền với những cú sốc hay một chấn động lớn gây kinh hoàng, khiếp sợ, làm biến đổi cá nhân về tâm lý và sinh lý. Sau này, Caruth (2016: 546) đưa ra một định nghĩa được nhiều người tán đồng và sử

dụng: “Theo định nghĩa phổ biến nhất, chấn thương mô tả một kinh nghiệm choáng ngợp về những sự kiện đột ngột hay thảm họa mà phản ứng đối với sự kiện đó thường xuất hiện dưới dạng ảo giác và các hiện tượng mang tính chất xâm nhập thường bị trì hoãn và tái diễn một cách không kiểm soát được”. Đây cũng là định nghĩa được sử dụng phổ biến với cách hiểu thống nhất trong nghiên cứu chấn thương tâm lý ở Việt Nam hiện nay. Người viết sử dụng cách hiểu này làm căn cứ cho việc khảo sát chấn thương ở trẻ em qua hai tác phẩm *Ngồi khóc trên cây* và *Totto-chan bên cửa sổ*.

Cùng với các định nghĩa về chấn thương, những công trình nghiên cứu về chấn thương hầu hết đều đưa ra các dẫn chứng liên quan đến người trưởng thành và từ những tác phẩm văn học dành cho người lớn. Vì thế, nghiên cứu chấn thương ở trẻ em hiện nay còn là một khoảng trống cần nhìn nhận. Thực tế cho thấy, trẻ em cũng dễ gặp phải những chấn thương tâm lý không kém người lớn và di chứng của những chấn thương này thường kéo dài trong nhiều năm tháng, thậm chí ảnh hưởng tới suốt phần đời sau này, như ngụ ý trong nhan đề một cuốn sách xuất bản lần đầu tiên vào năm 1987 của Charles Whitfield: *Healing the Child Within: Discovery and Recovery for Adult Children of Dysfunctional Families* (Chữa lành đứa trẻ bên trong bạn: Khám phá và phục hồi những người trưởng thành gặp tổn thương từ gia đình). Theo Whitfield (2023: 20), “chấn thương tâm lý từ tuổi thơ tạo ra vô số những hậu quả gây tổn thương khác nhau và được biểu hiện theo nhiều cách, bao gồm một hoặc nhiều hội chứng phổ biến được gọi chung là những rối loạn tâm thần - từ trầm cảm, đến nghiện ngập, tâm thần phân liệt - kéo theo một loạt các rối loạn thể chất khác”. Nếu chấn thương của một cá nhân xảy ra ở thể chất có thể dễ dàng được những người xung quanh phát hiện và hỗ trợ

trong việc trị liệu thì những chấn thương tâm lý khó có thể được nhận diện từ bên ngoài. Nhiều chấn thương tâm lý ẩn sâu bên trong, hoặc bị chính nạn nhân tìm mọi cách giấu kín nhiều năm tháng. Vì vậy, nhận diện những biểu hiện của chấn thương tâm lý hoàn toàn không dễ dàng, nhất là với trẻ em, có thể kể ra một số biểu hiện thường gặp của trẻ có chấn thương tâm lý như: thu mình khỏi gia đình, bè bạn; thường xuyên đổ lỗi cho người khác; ăn quá nhiều hoặc quá ít; thiếu tập trung; hay lo lắng, sợ hãi; luôn mong muốn sự chú ý, v.v.. Những biểu hiện chấn thương tâm lý ở trẻ em này hoàn toàn có thể không phải là biểu hiện của chấn thương tâm lý ở trẻ em khác. Đây là một quá trình nhận diện lâu dài và đòi hỏi nhiều thời gian cũng như sự tận tâm của những người nghiên cứu, các bác sĩ trị liệu hoặc những phụ huynh hay giáo viên thực sự muốn hỗ trợ trẻ em đi qua những tổn thương sâu về tinh thần. Trong tác phẩm văn học, có thể men vào những biểu hiện cụ thể của nhân vật trẻ em mà biểu hiện đó liên quan chặt chẽ tới những bước ngoặt trong tính cách và số phận nhân vật để có thể phát hiện và nhận diện biểu hiện của chấn thương.

Dù nhận diện biểu hiện của chấn thương tâm lý không dễ dàng nhưng ảnh hưởng của chấn thương tới trẻ em lại khá rõ nét. Những sang chấn tâm lý sẽ kéo theo các hiện tượng căng thẳng và dồn ép liên tục, những căng thẳng thần kinh này sẽ truyền thẳng vào não bộ dẫn tới việc trẻ gặp những khó khăn trong cuộc sống hàng ngày, khó khăn trong các mối quan hệ xã hội, trong nhận thức, cảm xúc và nhiều hành vi nói chung. Nếu những chấn thương tâm lý không được chữa lành, “cảm giác đau khổ kéo dài, gây ra đau đớn trên cơ thể, cảm nhận tiêu cực về bản thân, hình thành một nhân dạng mới có tính cách thu mình, hay vướng mắc và dễ bị tổn thương” (dẫn theo Whitfield 2023: 20). Chấn thương từ thơ ấu sẽ kéo dài, ẩn sâu

trong nội giới và khó có thể chữa lành khi trẻ em đã trở thành người lớn. Chấn thương tâm lý cũng ảnh hưởng tới nhu cầu quan trọng nhất của trẻ: “nhu cầu được an toàn và được âu yếm” (Gouin-Décarie 2018: 150). Đây là điều kiện cần bản nhất cho sự phát triển bình thường ở trẻ, bởi chúng cần được âu yếm, ôm ấp, vuốt ve, đặc biệt là trẻ sơ sinh. Virginia Satir ước tính rằng: “Chúng ta cần từ 4 - 12 cái ôm mỗi ngày để duy trì sức khỏe” (Dẫn theo Whitfield 2023: 51). Như vậy, việc chấn thương được phát hiện, chữa lành từ thơ ấu có thể mang lại ý nghĩa lớn với hạnh phúc của cả trẻ em và người lớn.

Totto-chan bên cửa sổ xuất bản lần đầu vào năm 1981 và nhanh chóng trở thành cuốn sách gây tiếng vang lớn ở Nhật Bản và trên khắp thế giới. Cuốn sách đã được dịch ra hơn ba mươi thứ tiếng khác nhau như Anh, Pháp, Đức, Trung Quốc, Hàn Quốc, v.v.. Câu chuyện về cô bé Totto-chan và Trường Tiểu học Tomoe đến nay vẫn là câu chuyện sống động, hấp dẫn nhất về giáo dục trẻ em, không chỉ dành cho trẻ em mà còn là câu chuyện giàu ý nghĩa với người đọc nhiều lứa tuổi khác nhau. Ngoài câu chuyện về những năm tháng tiểu học hạnh phúc của Totto-chan, tác phẩm cũng đề cập tới vấn đề chấn thương ở trẻ em, những dự cảm chấn thương của trẻ em và việc tạo ra những “vắc xin” phòng tránh chấn thương từ người lớn khiến tác phẩm mang đậm giá trị nhân văn sâu sắc. Ra đời sau *Totto-chan bên cửa sổ* ba mươi hai năm nhưng *Ngồi khóc trên cây* của Nguyễn Nhật Ánh có sự gặp gỡ với tác phẩm của Nhật Bản khi kể về những chấn thương của một cô bé bảy tuổi ở một làng quê Việt Nam. Tác phẩm nhanh chóng được bạn đọc thiếu nhi trong nước say mê, thể hiện qua việc nhanh chóng trở thành “hiện tượng xuất bản” của Việt

Nam vào năm 2013¹, được chuyển thể thành phim và được dịch sang tiếng Anh (dịch giả Nhã Thuyên và Kaitlin Rees). *Ngồi khóc trên cây* kể về chấn thương kép của nhân vật cô bé Rùa, em gặp phải chấn thương năm bảy tuổi và bảy năm sau, khi mười bốn tuổi, thêm một lần nữa, em chịu một chấn thương mới chồng lên vết thương cũ chưa lành. Những chấn thương đã tác động lớn, làm thay đổi hoàn toàn cuộc sống, cách sinh hoạt cũng như những mối quan hệ của nhân vật với xung quanh.

Hai tác phẩm khác nhau về tác giả, ngôn ngữ, thời gian, không gian, tính chất (một mang tính tự truyện, một hoàn toàn hư cấu) nhưng cùng cất tiếng về chấn thương ở trẻ em, giúp người đọc hiểu thêm về thế giới tinh thần của trẻ thơ. Bước vào những câu chuyện của Totto - chan và nhân vật Rùa, người đọc có thể nhận ra chấn thương ở trẻ em có thể đến từ nhiều nguyên nhân khác nhau, với những biểu hiện không giống nhau. Đôi khi, nguyên nhân khiến trẻ em chấn thương lại xuất phát từ những điều người lớn không xem là quan trọng. Cậu bé Masao-chan trong truyện *Totto-chan bên cửa sổ* là một ví dụ về chấn thương tinh thần mà nguyên nhân đến từ sự kì thị, từ thái độ coi thường, khinh miệt của những người xung quanh em. Masao-chan là một cậu bé người Triều Tiên, có lẽ lớn hơn Totto-chan một tuổi. Em sống trong khu nhà của người Triều Tiên. Một lần, cậu bé đã chặn đường Totto-chan, hét lớn vào mặt cô bé rằng: “Đồ Triều Tiên!” với giọng “sắc lạnh, chứa đầy sự căm ghét khiến Totto-chan hoảng sợ” (Kuroyanagi 2013: 187). Giọng nói chứa

¹ Lượng sách in lần đầu lên đến 20.000 bản và đã được tái bản ngay sau khi tác phẩm chưa chính thức phát hành. Tác phẩm được đón nhận nồng nhiệt từ bạn đọc qua việc mua sách, tham gia cuộc thi “Nhìn hình minh họa đoán nội dung truyện” trên Facebook với hơn 8.000 người tham gia trước khi ra mắt sách (Diệp Yến 2013).

đầy căm ghét, tức giận của Masao-chan, thét vào mặt một cô bé không hề quen biết, chưa từng một lần nói chuyện đã tái diễn lại một cách rõ nét những gì mà Masao-chan phải chịu đựng. Giọng nói và nội dung của câu nói mà cậu bé không hề biết ý nghĩa đã tự “làm chứng” cho những đau khổ, uất ức mà cậu bé đã phải chịu đựng. Nó cũng tái hiện lại việc cậu bé phải nhận thái độ căm ghét, khinh rẻ và câu nói “Đồ Triều Tiên” đã “ném” vào cậu bé nhiều lần, lặp đi lặp lại từ nhiều người khác nhau tạo thành vết thương sâu sắc trong lòng đứa trẻ.

Câu nói này cho thấy tại thời điểm đó ở Nhật Bản, người Triều Tiên bị kì thị và cậu bé Masao-chan vô tình trở thành nạn nhân của thái độ kì thị đó. Trên thực tế, không phải đến lúc ấy, tâm lý bài Triều Tiên mới xuất hiện ở Nhật Bản mà nó đã manh nha từ nhiều mâu thuẫn đã có từ lâu giữa hai quốc gia, dần dần phát triển leo thang qua các xung đột và hiểu nhầm giữa người Triều Tiên và Nhật Bản trong các giai đoạn lịch sử. Hiện tượng bài Triều Tiên đặc biệt gia tăng ở Nhật Bản khi người Triều Tiên tham gia hai cuộc xâm lược Nhật Bản của đội quân Mông Cổ vào năm 1274 và 1281. Đặc biệt, sau trận động đất lớn xảy ra ở Kanto vào năm 1923, nhiều người Nhật Bản tin rằng người Triều Tiên đã bỏ thuốc độc vào giếng nước khiến nhiều người Nhật Bản thiệt mạng, điều đó đã dẫn đến một loạt vụ thảm sát người Triều Tiên ở đất nước này. Hiện nay, trong các hiệu sách Nhật Bản, sách Kenkan (嫌韓, “Hiềm Hàn”/ Ghét người Hàn Quốc/ Triều Tiên) được đặt riêng và được công nhận là một thể loại sách. Hiện tượng ấy cho thấy tâm lý bài Triều Tiên, kì thị người Triều Tiên không phải là điều hiếm gặp ở Nhật Bản (Weiner 1989; Tong 1996; *Japan Today* 2014; *Kyodo News* 2022). Tuy nhiên, Masao-chan chỉ là một đứa trẻ đang học ở bậc tiểu học, nên cậu bé không có đủ kiến thức lịch sử để nắm được những căn nguyên phức

tạp đã dẫn đến việc cậu và những người Triều Tiên khác bị ác cảm ở đất nước này. Khi bị những người xung quanh xúc phạm, miệt thị, Masao-chan cũng không thể hiểu hết ý nghĩa của câu nói “đồ Triều Tiên!” là như thế nào. Cậu bé chỉ biết rằng mình bị khinh ghét, bị kì thị và không có bất cứ kinh nghiệm nào để đối phó với những phản ứng tiêu cực mà mình phải chịu đựng hàng ngày từ những người xung quanh. Là một đứa trẻ không có khả năng tự vệ, nhất là trước những ánh mắt, lời nói từ người lớn, Masao-chan chỉ biết “nhận lấy” những lời nói kì thị, xúc phạm. Việc thét vào mặt Totto-chan câu nói mà cậu tưởng là một từ để miệt thị người khác kèm theo tất cả sự tức giận, căm ghét đã phản ánh thực trạng: Những lời miệt thị mà Masao-chan nhận được hàng ngày không ít, chúng tạo thành vết thương sâu, ám ảnh khiến cậu bé không thể sống bình thường. Khi hét vào mặt Totto-chan câu nói “đồ Triều Tiên!”, cậu bé đã lặp lại hành động mà những người xung quanh cư xử với cậu. Hành động này là bằng chứng cho những đau đớn mà cậu bé phải chịu đựng từ những người xung quanh. Là một đứa trẻ nên cậu không thể hỏi lại: “Tại sao?”, cũng không thể hỏi “đồ Triều Tiên là gì?”, nhưng nỗi đau chất đầy bên trong cần được giải tỏa. Cậu chọn cách giải tỏa khá đơn giản và tiêu cực: Lặp lại chính ánh mắt, cử chỉ, câu nói đó với một đứa trẻ khác. Phản ứng với Totto-chan cho thấy Masao-chan không thể quên nỗi đau của mình, cậu nhất thiết phải để nó “thoát ra” bằng cách lặp lại hành động đó nhưng trong tư thế “đổi vai”. Cậu bé khi trở thành người phát ngôn, lặp lại câu nói miệt thị với đứa trẻ khác có thể có cảm giác vết thương được xoa dịu, an ủi và lắng lại. Hình ảnh nhân vật Masao-chan chỉ là một nhân vật phụ, xuất hiện thoáng chốc trong tác phẩm nhưng là nhân vật gây ám ảnh người đọc. Ở nhân vật trẻ em này có thể thấy một số kinh nghiệm tương tự như câu chuyện về chấn thương ở người lớn mà

trong một nghiên cứu về mối quan hệ giữa vết thương và giọng nói, tác giả Caruth (2020) cho rằng, sự lặp lại của giọng nói cho thấy “cái kinh nghiệm mà Freud sẽ gọi là ‘loạn thần kinh chấn thương’ – xuất hiện như là sự tái diễn dai dẳng của một sự kiện mà người ta không thể đơn giản bỏ lại phía sau”. Hình ảnh Masao-chan dù chỉ thoáng gặp một vài lần trên đường đi học nhưng đã để lại dấu ấn khó phai nhạt trong tâm trí Totto-chan, kỉ niệm về cậu bé người Triều Tiên đồng thời cũng gắn liền với vọng âm của tiếng gọi con náo nê “như thể đang khóc” của mẹ Masao-chan mà “nếu nghe một lần thì không tài nào quên nổi” (Kuroyanagi 2013: 189). Từ nhân vật cậu bé Masao-chan có thể thấy trẻ em dễ gặp chấn thương hơn người trưởng thành. Những điều tưởng như nhỏ bé, vụn vặt với người lớn hoàn toàn có khả năng gây sát thương hoặc để lại vết thương sâu trong lòng trẻ em. Nếu Masao-chan bị kì thị vì là người Triều Tiên thì những học sinh khuyết tật của Trường Tomoe cũng có thể bị kì thị vì sự khiếm khuyết về cơ thể hoặc cậu học sinh mang quốc tịch Mỹ, đến từ Mỹ cũng có thể bị kì thị vì thuộc phía kẻ thù khi chiến tranh giữa Nhật và Mỹ nổ ra. Nhân vật chính của tác phẩm là cô bé Totto-chan cũng có thể gặp chấn thương nếu em biết mình bị đuổi học năm lớp 1. Tác phẩm vì thế đề cập tới chấn thương trẻ em theo cách riêng. Thay vì khắc hoạ những chấn thương khác nhau hoặc tập trung viết về một chấn thương ở trẻ em (nguyên nhân, biểu hiện, cách thức vượt qua chấn thương), tác giả Kuroyanagi khi kể lại câu chuyện của chính mình đã cho thấy những khả năng gặp chấn thương ở trẻ em. Trẻ em rất dễ gặp chấn thương ngay trong môi trường tưởng như an toàn và mang tính bảo vệ là gia đình và trường học. Vì vậy, người lớn, nhất là cha mẹ và những nhà giáo dục cần nhìn thấy vấn đề này để có thể hỗ trợ trẻ em nhiều nhất, sớm nhất ngay khi chấn thương chưa xảy ra. Đây có lẽ cũng là đóng

góp riêng của tác phẩm *Totto-chan bên cửa sổ* với chủ đề chấn thương trong văn học.

Nếu câu chuyện của cô bé Totto-chan (Nhật Bản) mở ra thế giới trẻ thơ vừa đẹp đẽ vừa mong manh như sương sớm với những nguy cơ gặp phải chấn thương thì câu chuyện về cô bé Rùa (Việt Nam) lại đề cập trực tiếp đến vấn đề chấn thương ở trẻ em. Chấn thương của nhân vật Rùa (*Ngồi khóc trên cây*) không chỉ đến một lần, mà là chấn thương chồng, vết thương mới chồng lên vết thương cũ chưa lành, đẩy nhân vật vào nỗi đau sâu và tách mình ra khỏi cuộc sống bình thường với bè bạn cùng trang lứa. Cậu bé Masao-chan (*Totto-chan bên cửa sổ*) bị tổn thương bởi thái độ kì thị của những người xung quanh thì ở câu chuyện của cô bé Rùa (*Ngồi khóc trên cây*) lại là một dạng chấn thương đến từ nguyên nhân khác. Theo lời kể của Rùa, “hồi bảy tuổi, em bị bệnh. Bệnh nặng lắm, em ốm gơ xương, rụng hết tóc, tưởng chết rồi. Em phải nghỉ học mất bốn năm” (Nguyễn Nhật Ánh 2018: 43). Trận ốm làm suy sụp cơ thể, khiến cô bé suýt chết và sau trận ốm, em biến thành một người hoàn toàn khác: “một đứa không bình thường”, “không giống bất cứ ai ở trong làng” (Nguyễn Nhật Ánh 2018: 69). Đó là những dấu hiệu cho thấy nhân vật gặp phải một cú sốc lớn, có ý nghĩa chấn động, làm thay đổi cả thể chất và tinh thần. Nguyên nhân của chấn thương đến từ sự việc cha em mất vì “bị xoáy nước cuốn đi mất tích”, một tháng sau ngày chồng mất, mẹ em “khăn gói bỏ nhà ra đi” (Nguyễn Nhật Ánh 2018: 22-23). Việc cùng lúc mất đi cả cha và mẹ đồng nghĩa với việc Rùa mất đi gia đình, trở thành một đứa trẻ mồ côi. Sự kiện bất thường này gây chấn động tới tâm hồn đứa trẻ, khiến cuộc sống của em không thể tiếp diễn một cách bình thường nữa. Ốm liệt giường và đi tới bờ vực của cái chết cho thấy cú sốc này quá sức chịu đựng của một cô bé bảy tuổi. Sau trận ốm, di chứng của chấn thương vẫn

khiến em không thể tiếp tục cuộc sống bình thường. Em “hầu như không có bạn” (Nguyễn Nhật Ánh 2018: 95), hay vào rừng một mình và “trò chuyện hàng giờ với các con vật” (Nguyễn Nhật Ánh 2018: 69), em cũng không thích bất kì ai chạm vào những dây tơ bí mật trong lòng khiến “vang lên những âm thanh mà nó muốn giấu kín đằng sau vẻ ngoài bình thản kia” (Nguyễn Nhật Ánh 2018: 95). Câu chuyện của nhân vật Rùa cho thấy trẻ em có thể bị chấn thương khi đối mặt với sự mất mát lớn về người thân như mất cha hay mất mẹ, vết thương này không phải ở thể xác mà là “vết thương trong tinh thần - lỗ thủng trong kinh nghiệm tinh thần về thời gian, bản ngã và thế giới - không giống như vết thương trên thể xác, nghĩa là, không phải như một sự kiện giản đơn và có thể hàn gắn” (Caruth 2020).

Tình trạng mắc kẹt lại trong sự kiện quá khứ, không thể ra khỏi những đau đớn tinh thần của quá khứ thường được miêu tả trong những tác phẩm viết về chấn thương ở người lớn như nhân vật Quỳ (*Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành* - Nguyễn Minh Châu), Kiên (*Nỗi buồn chiến tranh* - Bảo Ninh), Sài (*Thời xa vắng* - Lê Lựu), Ân (*Sông* - Nguyễn Ngọc Tư). Tuy nhiên, nhân vật chấn thương của văn học thiếu nhi ít được khắc họa trong tình trạng đó. Hai tác phẩm *Totto-chan bên cửa sổ* và *Ngồi khóc trên cây* viết về những biểu hiện của chấn thương, nguyên nhân gây chấn thương và khắc họa cách thức trẻ em loay hoay trong việc tự chữa lành cho chính mình. Việc cậu bé Masao-chan thét vào mặt Totto-chan chính câu nói thể hiện sự khinh miệt cậu phải chịu đựng hàng ngày là một cách thức để giải tỏa nỗi đau, để vết thương được thoát ra ngoài dù theo cách khá tiêu cực. Còn cô bé Rùa trong tác phẩm của Nguyễn Nhật Ánh lại chọn cách khác. Em làm bạn với những con vật xung quanh, coi chúng như anh em, bè bạn. Em đặt tên riêng cho những con vật

quanh mình như: con Cỏ Dài (con ngỗng bên ao rau muống), con Đuôi Dài (con sóc trên cây dừa trước nhà), thằng Đít Đỏ (con chào mào trên ngọn cây trước ngõ). Em còn đặt tên cho những con vật trong rừng hay chơi với em như con nai Tập Tễnh, thằng khỉ Miếng Vá. Việc kết bạn, đặt tên riêng, đối xử với những con vật như với con người phản ánh khao khát có những người thân ở bên để sẻ chia, yêu thương, một nhu cầu mang tính bản năng trong nhân vật. Đồng thời, việc bầu bạn với những con vật cũng là một cách cô bé tự bù đắp mất mát người thân mà em đã trải qua. Ngoài ra, việc cô bé thường xuyên chữa thương cho các con vật như chữa lành cái chân què của con nai bị mắc bẫy, rửa, đắp lá lên vết thương cho con khỉ Miếng Vá, tìm mọi cách để cứu những con vật trong rừng không bị chết, bị thương bởi súng đạn và những chiếc bẫy của phòng săn đã kể cho người đọc nghe một câu chuyện khác về chấn thương của chính em. Hình ảnh cô bé tìm đến những con vật bị thương, tự nguyện tìm mọi cách chữa lành cho chúng bất chấp sự đe dọa của những người thợ săn đã phản ánh nhu cầu được chữa lành sâu trong bản thể tâm hồn em. Chính qua việc chữa lành cho các con vật, bản thân nội tâm của cô bé được an ủi, xoa dịu, chữa lành. Những con vật bị thương có thể phản ánh hình ảnh thương tích của chính Rùa và khi chữa lành vết thương, cô bé thấy mình như được an ủi, xoa dịu. Vết thương đã được chữa lành qua hành động mang tính bản năng, qua lựa chọn dù mang tính trực giác nhưng hoàn toàn có ý nghĩa sâu sắc với bản thân nhân vật.

Như vậy, có thể thấy, hình tượng nhân vật chấn thương qua hai tác phẩm trẻ em nói trên cho thấy trẻ em hoàn toàn có thể gặp phải chấn thương trong đời sống tinh thần nếu phải chịu đựng những điều vượt ngưỡng với lứa tuổi. Chấn thương có thể xảy ra do những lời xúc phạm, miệt thị lặp đi lặp lại,

hoặc đến từ việc mất người thân (cha, mẹ) khi tuổi đời còn quá nhỏ. Không có sự trợ giúp từ người lớn, trẻ em thường loay hoay trong chấn thương với những nỗ lực khác nhau để tự chữa lành, tự thoát ra khỏi nỗi đau sâu nặng bên trong. Chủ đề chấn thương trẻ em còn có thể thấy qua một số tác phẩm văn học khác của Nhật Bản như *Rừng Nauy* (Haruki Murakami) có đề cập tới tuổi thơ đau khổ và những ảnh hưởng tâm lý kéo dài đến tuổi trưởng thành. Ngoài ra có thể nhắc tới *Gửi bóng của em Chi* (*Mado nite*); *Một ngày nào đó, một thời điểm nào đó* (*One day, god*); *Cầu vồng* (*The Rainbow bridge*) của nhà văn Aman Kimiko. Những tác phẩm của Aman Kimiko thường đề cập tới chấn thương tâm lý, những nỗi đau, mất mát và quá trình đi qua nỗi đau để trưởng thành ở trẻ em. Trong số đó, tác phẩm *Gửi bóng của em Chi* đã giành được giải thưởng Noma² về văn học thiếu nhi vào năm 1990, tác phẩm có ảnh hưởng lớn với độc giả thiếu nhi Nhật Bản và nằm trong nhiều danh sách khuyến nghị đọc tại Nhật Bản. Điều này cho thấy, chủ đề chấn thương xuất hiện không ít và không phải là chủ đề cấm kỵ trong văn học Nhật. Tuy nhiên, chủ đề này còn khá mới mẻ với văn học thiếu nhi Việt Nam đương đại. Phần lớn các tác phẩm viết cho thiếu nhi của Việt Nam sẽ khai thác những tình cảnh éo le mà trẻ em phải đối diện gây ra những chuyện đau lòng, những nỗi buồn và vết thương mà không đẩy vấn đề trở thành “chấn thương” theo đúng nghĩa. Điều này, có thể bắt nguồn từ tâm lý bảo vệ thế giới tâm hồn trẻ thơ vẫn luôn được xem là nhiệm vụ quan trọng của văn học thiếu nhi ở Việt Nam hiện nay. Dù vậy, không thể phủ nhận, với trẻ em, chấn thương tâm lý là có thật và hoàn toàn có thể xảy ra từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Văn chương, từ thế giới nghệ thuật của mình có thể góp thêm cái

nhìn rộng mở để người đọc hiểu thêm về chấn thương trẻ em, từ đó hi vọng mở ra những cách thức hỗ trợ trẻ em trong quá trình trưởng thành không dễ dàng.

3. Dự cảm về chấn thương và khả năng nâng đỡ từ người lớn

Khi định nghĩa về chấn thương, Goldberg (2009) nhấn mạnh rằng đó “là sự va chạm với một sự kiện vượt ngưỡng”, nằm ngoài kinh nghiệm và giới hạn quen thuộc của con người. Sau những phân tích của mình, nhà nghiên cứu kết luận: “Chấn thương xuất hiện bên trong, chứ không phải ở bên ngoài, thế giới tượng trưng. Nó là sự gián đoạn triệt để, gây sốc lớn của thế giới song không phải là sự phá huỷ hoàn toàn thế giới đó” (Goldberg 2009). Những nhận định này đều cho thấy sự kiện gây chấn thương luôn vượt ra ngoài tầm kiểm soát quen thuộc của con người, vượt ra khỏi những hiểu biết và kinh nghiệm vốn có của con người. Định nghĩa này cũng hoàn toàn phù hợp với vấn đề chấn thương ở trẻ em. Đồng thời, định nghĩa này có thể gợi dẫn tới một suy tư khác: Sự kiện vượt ngưỡng chịu đựng của trẻ em có thể là sự kiện nằm trong sự hiểu biết và giới hạn của người lớn, vì vậy, nếu sự kiện có thể gây chấn thương ở trẻ em được người lớn phát hiện và có những hành động chuẩn bị trước cho trẻ em thì sự kiện gây chấn thương có thể được kiểm soát và ngăn chặn. Tác phẩm *Totto-chan bên cửa sổ* là một ví dụ điển hình về vấn đề dự cảm chấn thương, vai trò ngăn chặn chấn thương từ người lớn có ý nghĩa quan trọng ra sao đối với sự phát triển và hạnh phúc của trẻ thơ. Có thể thấy, đây là một ví dụ mới mẻ và hấp dẫn khi nghiên cứu chấn thương trong văn học.

Dự cảm chấn thương có thể xem là những dự đoán trước về khả năng gây ra chấn thương của một sự kiện hay sự việc

² Giải thưởng Noma là một giải thưởng danh giá được trao cho các tác phẩm văn học xuất sắc của Nhật Bản.

nào đó. Totto-chan, một cô bé hiếu động đặc biệt, vì quá hiếu động lại ngây thơ nên em liên tiếp gây ra những phiền toái khác nhau trong lớp học. Sự có mặt của cô bé ảnh hưởng tới giờ học và khiến các bạn cùng lớp mất tập trung. Vì thế, em đã bị buộc thôi học ngay khi mới đi học lớp một được ít ngày. Với trường hợp của Totto-chan, nếu không có sự hiểu biết và tình yêu thương của người mẹ, sau này là thầy Hiệu trưởng trường Tomoe, cô bé khó có thể lớn lên trong bình yên và hạnh phúc. Nếu em biết mình bị đuổi học vào năm lớp một, sự việc này hoàn toàn có thể gây sốc và mang tới một chấn thương tâm lý mạnh tới trí óc và tâm hồn còn non nớt, ngây thơ của em. Đây là điều mà những nhà giáo dục ở ngôi trường đầu tiên Totto-chan theo học đã không dự liệu được. Để đảm bảo cho lớp học diễn ra bình thường, trong trật tự, các thầy cô đã buộc phải cho thôi học một cá nhân làm ảnh hưởng tới trật tự chung. Việc bỏ qua cá nhân để vì tập thể thực chất không hàm chứa tinh thần nhân văn và mục đích tốt đẹp lẽ ra phải được đặt lên hàng đầu ở môi trường giáo dục. Nhờ có mẹ và thầy Hiệu trưởng mới, cô bé Totto-chan đã được bảo vệ khỏi chấn thương, được lớn lên trong hạnh phúc và niềm vui trẻ thơ, bên nhiều bè bạn. Mẹ và thầy Hiệu trưởng với tình yêu thương con trẻ lớn lao, sự từng trải sâu sắc đã có những dự cảm về chấn thương và tạo cho cô bé những chuẩn bị vững vàng để có thể đi qua những vấn đề có thể sẽ trở thành cú sốc lớn với một đứa trẻ. Trước hết, nói về người mẹ: Bà đã không nói cho con gái biết việc cô bé bị đuổi học cho tới khi em đã bước qua tuổi mười hai. Nếu ngay từ thời thơ bé, mẹ nói với em rằng con bị đuổi học đấy thì chắc hẳn cuộc sống của Totto-chan đã rẽ sang một trang khác. Thay vào đó, “mẹ chạy đôn chạy đáo khắp nơi” để tìm một trường mới cho Totto-chan, mẹ chỉ bảo: “Con có muốn đến trường mới không? Trường này hay lắm” (Kuroyanagi 2013: 19). Việc mẹ không

nói với con gái chuyện em bị đuổi học sâu xa là vì với kinh nghiệm của một người trưởng thành, sự kiện đó hoàn toàn vượt ngưỡng với sự hiểu biết và khả năng chấp nhận của em. Sự việc đó có thể gây ra những tổn thương lớn và khiến Totto-chan mặc cảm. Sự bình thản và những chuẩn bị của mẹ đã khiến cô bé luôn cảm thấy an toàn và em được hưởng trọn vẹn niềm vui học tập ở trường Tomoe. Sau này, khi trưởng thành, nhìn lại chặng đường đã qua, Totto-chan nhận ra vai trò vô cùng quan trọng của mẹ: “Tôi thật hạnh phúc vì được một người như mẹ tôi nuôi dạy” (Kuroyanagi 2013: 19).

Bên cạnh người mẹ, nhân vật thầy Hiệu trưởng cũng là một người có khả năng nhìn trước khả năng bị chấn thương ở học sinh. Sự hiền từ, luôn quan tâm, lắng nghe mọi câu chuyện, mọi tâm tư từ học sinh cũng như kinh nghiệm của một người cha, một nhà giáo đã đi nhiều nước trên thế giới để học hỏi về giáo dục đã khiến ông luôn nhìn rất xa những khả năng có thể bị chấn thương từ học sinh và chuẩn bị cho các em những “vũ khí” lợi hại để tự bảo vệ. Với Totto-chan, lần nào trông thấy em, thầy cũng nói: “Em thật là một cô bé ngoan!” (Kuroyanagi 2013: 231). Câu nói ấy không phải là một câu nói khéo, một lời động viên khích lệ thông thường, bởi thầy chỉ nói câu đó với riêng cô bé. Sau rất nhiều sự việc thầy đã chứng kiến, đã biết như: em có thể bỏ qua giờ học để múc phân trong hầm nhà vệ sinh để tìm cái ví đẹp mà em đánh rơi; treo mình lên cái móc và nói rằng “hôm nay em là thịt bò” (Kuroyanagi 2013: 232), nhảy lên tờ báo đập lên cái nắp bể phốt nên “roi tằm vào bể phốt ngập đến ngang ngực” (Kuroyanagi 2013: 233) cùng nhiều vụ việc gây ồn ã khác ở trường. Những sự việc Totto-chan gây ra phần lớn do tính tò mò và sự hiếu động. Tuy nhiên, nếu nhìn theo đôi mắt thông thường, em thường gây ra những việc

bất thường, khác với bè bạn, khác với suy nghĩ và kỉ luật chung. Những hành động có phần kì quặc, hoặc mang tính kích thích của em đôi khi khiến thầy cô hốt hoảng. Cô giáo ở trường cũ đã thấy không thể chấp nhận được một học sinh gây ra nhiều phiền toái như vậy dẫn đến chuyện em bị đuổi học. Sau tất cả những chuyện ấy, thầy Hiệu trưởng vẫn khẳng định với Totto-chan rằng: “Em thật là một cô bé ngoan!” và lời khen này khiến Totto-chan rất sung sướng và em “cũng nghĩ mình ngoan thật” (Kuroyanagi 2013: 231). Câu nói ấy cho thấy thầy Hiệu trưởng dự cảm trước về những nhận xét của người lớn thông thường sẽ dán nhãn lên Totto-chan là một đứa trẻ hư, nghịch ngợm, hay gây ra phiền toái. Với hiểu biết non nớt và sự ngây thơ của một đứa bé, nhận xét đó, nếu được phát ra sẽ gây sốc, làm tổn thương cũng như ảnh hưởng tới sự phát triển của Totto-chan. Vì vậy, nhận xét của thầy Hiệu trưởng không chỉ là một lời khen, nó như tấm lá chắn bảo vệ Totto-chan khỏi những sự dán nhãn và những định kiến về trẻ em ngoan theo cách thông thường. Câu nói ngắn gọn, giản dị của thầy Hiệu trưởng có ý nghĩa khẳng định chắc chắn sự thật về những phẩm chất, giá trị mà cô bé có đã nâng đỡ Totto-chan trong suốt hành trình khôn lớn. Mãi sau này khi đã trưởng thành em mới hiểu ra: “Nếu không học ở Tomoe, không được gặp thầy Kobayashi, có lẽ tôi đã là một người mang đầy mặc cảm tự ti với cái mác ‘đứa bé hư’ mà mọi người gán cho” (Kuroyanagi 2013: 317). Câu chuyện của Totto-chan cho thấy, hoàn toàn có thể dự đoán chấn thương và có sự chuẩn bị tốt nhất cho trẻ em những khả năng để đi qua sự kiện chấn động mà không phải chịu bất cứ tổn thương nào. Không riêng với Totto-chan, thầy Kobayashi cũng có những dự cảm về chấn thương và có sự chuẩn bị với nhiều học sinh khác của trường. Điều đó thể hiện qua nhiều hành động, lời nói, việc làm của thầy trong giáo dục trẻ em như việc thầy để các

em học bơi mà không cần mặc quần áo bơi. Niềm vui trong trêu đùa lấn át sự xấu hổ và các bạn khuyết tật không mặc cảm về cơ thể của mình. Hay trong sự kiện Đại hội thể thao, các trò chơi khéo léo được tổ chức với luật chơi đặc biệt để người chiến thắng luôn là cậu học sinh khuyết tật tên là Takahashi-kun. “Takahashi-kun về nhất ở tất cả các trò nên nhận hết phần thưởng này tới phần thưởng khác” (Kuroyanagi 2013: 167). Câu nói mà thầy Hiệu trưởng hay nói với Takahashi-kun: “Không sao đâu! Em sẽ làm được! Nhất định sẽ làm được!” (Kuroyanagi 2013: 328) đã tạo động lực lớn để cậu bé tự tin và vượt qua những giới hạn của mình. Nhìn vào lời nói, hành động của thầy Hiệu trưởng, những học sinh tiểu học của Trường Tomoe thấy mọi việc đều giản dị, bình thường, tự nhiên. Tuy nhiên, không phải nhà giáo dục nào cũng có thể làm được như vậy. Những lời nói, hành động của thầy Hiệu trưởng cho thấy thầy đã “dự đoán” trước những cú sốc mà học sinh của thầy có thể phải đối mặt vào lúc nào đó: sự kì thị từ người khác, việc dán nhãn lên trẻ em, thực tế giới hạn mà trẻ em không thể vượt qua (như khuyết tật về cơ thể). Thầy cũng nhìn thấy và chuẩn bị cho việc cậu bé học sinh đến từ Mỹ không bị kì thị ngay cả khi Nhật và Mỹ trở thành kẻ thù, tiếng Anh “bị loại khỏi tất cả các chương trình học” (Kuroyanagi 2013: 268). Ngoài Tomoe là chiến tranh giữa hai quốc gia nhưng bên trong trường học, các bạn vẫn say sưa học tập và giúp đỡ lẫn nhau. Việc dự đoán những khả năng chấn thương và chuẩn bị trước cho trẻ em khả năng tự bảo vệ mình trước những biến cố bất ngờ chính là cách tạo ra “vắc xin” dự phòng chấn thương cho trẻ em mà người lớn có thể thực hiện. Vì chấn thương ở mỗi trẻ em không giống nhau nên không thể có một loại vắc xin dự phòng chấn thương duy nhất. Mỗi đứa trẻ cần tới một loại “vắc xin” dự phòng chấn thương khác nhau. Thầy Hiệu trưởng đã “nhìn thấy”

Totto-chan có thể chấn thương vì tính cách quá hiếu động, vì những hành động “bất thường”, khác người của em. Thầy cũng nhận ra, cậu học sinh khuyết tật Takahashikun có thể gặp chấn thương khi ra khỏi trường học bởi sự kì thị của mọi người cũng như dự đoán được việc cậu học sinh đến từ nước Mỹ sẽ bị căm ghét, kì thị trong hoàn cảnh Mỹ và Nhật đang xảy ra chiến tranh ác liệt. Thầy cũng có thể nhận thấy nguy cơ gặp phải chấn thương từ nhiều học sinh khác trong trường. Vì vậy, với tình yêu thương con trẻ, với tầm nhìn xa trông rộng và những kiến thức sâu sắc của một nhà giáo dục, thầy Hiệu trưởng Kobayashi có thể dự đoán trước chấn thương và dày công chuẩn bị cho học sinh của mình những khả năng đối diện với chấn thương một cách vững vàng, theo những cách khác nhau.

Có thể thấy, vai trò của thầy Hiệu trưởng, của người mẹ, nhìn rộng ra là vai trò bảo vệ, nâng đỡ của người lớn với trẻ em hết sức quan trọng. Cô bé Totto-chan được lớn lên trong tình yêu thương của mẹ, học tập trong môi trường giáo dục đầy nhân văn của Trường Tomoe nên những phẩm chất tốt đẹp và sự vững vàng, kiên định trong em được phát triển hết sức tự nhiên. Cách em cư xử với bè bạn luôn tràn đầy yêu thương, chia sẻ. Đặc biệt, em không hề thấy khó chịu hay kì thị khi gặp cậu bé người Triều Tiên trên đường đi học. Sự khác biệt về ngoại hình, hoàn cảnh sống cũng như thái độ căm hờn, khinh ghét mà cậu bé người Triều Tiên “đổ” lên Totto-chan đầy ác ý không làm mất đi sự tốt đẹp trong em. Kể về người đã chặn đường, quát thét vào mặt mình, Totto-chan không có thái độ tức giận hay ghét bỏ, em chỉ thấy ngạc nhiên, băn khoăn, em gọi bạn theo cách mà mẹ cậu bé gọi con mình: “Masao-chan”. Trong tiếng Nhật, hậu tố “chan” đặt sau tên riêng thường thể hiện sự yêu thương, gần gũi và việc gọi tên một đứa trẻ với hậu tố này mang hàm ý rằng đó là

một em bé dễ thương, đáng yêu. Totto-chan đã gọi cậu bạn xa lạ theo cách mà mẹ cậu gọi con “Masao-chan”, cũng giống như cách mà cô bé được mẹ gọi “Totto-chan”. Bé Totto, bé Masao - dù là người Nhật hay người Triều Tiên cũng đều là những em bé dễ thương, đáng yêu, đều cần được yêu thương, trân trọng và không phân biệt. Thái độ không phân biệt sẽ xóa đi những hố sâu ngăn cách giữa người với người, góp phần giảm thiểu chấn thương ở trẻ em cũng như người lớn nói chung.

Bên cạnh đó, đôi khi, chính sự thay đổi từ người lớn cũng có ý nghĩa chữa lành vết thương tâm hồn ở trẻ em. Cô bé Rùa của *Ngồi khóc trên cây* sau chấn thương năm bảy tuổi lại gặp phải một chấn thương mới năm em mười bốn tuổi. Tức giận vì bị cô bé thường xuyên phá bầy thú, làm ướt thuốc nhồi súng, ảnh hưởng tới việc săn bắt, chú Ngải thợ săn đã nói ra một sự thật “động trời”: Cha con Rùa vì ăn cắp mà ngã xuống sông chết đuối. Đây mới thực là cú sốc kinh hoàng với cô bé vẫn còn chưa hết di vết chấn thương vì mất cả mẹ lẫn cha, khiến nó “đứng trơ như người mất hồn, nước mắt lăn dài trên má”, “không nói tiếng nào”, “chẳng hề nhúc nhích” (Nguyễn Nhật Ánh 2018: 162-163). Chuỗi phản ứng như không phản ứng kể trên cho thấy nhân vật hoàn toàn tê liệt trước sự kiện vượt quá sức chịu đựng của em. Nỗi đau này hoàn toàn có thể khiến Rùa gục ngã và khó có thể trở lại với cuộc sống bình thường. Nhưng trước những đau đớn tột cùng của em, ông Bốn Lai đã quyết định kể với em sự thật mà ông hoàn toàn giấu kín nhiều năm: Cha của Rùa vì muốn bảo vệ đàn khi không bị bắn nên đã đột nhập vào nhà ông Bốn Lai để lấy trộm khẩu súng săn, sau đó bị trượt chân và ngã xuống sông mà chết đuối. Khi cha Rùa chết, ông Bốn Lai vì sợ mắc tội ngộ sát nên quyết định giấu kín sự thật này. Ông cùng phường săn dựng nên một câu chuyện khác. Câu chuyện

cha Rùa đuổi theo bọn cướp nên không may ngã xuống sông rồi chết đuối. Vì vậy, chuyện chú Ngải nói rằng cha Rùa ăn cắp súng săn nên ngã xuống sông chỉ là một phần sự thật. Mục đích của cha cô bé là bảo vệ đàn khỉ trong đó có nhiều khỉ mẹ và khỉ con. Dù là bạn của phường săn, nhưng cha Rùa luôn tìm mọi cách để bảo vệ thú rừng, nhất là chống lại việc dùng súng để tàn sát hàng loạt các con vật trong rừng. Ông ngăn cản những người thợ săn hạ sát cả đàn khỉ trong đó có nhiều khỉ mẹ và khỉ con, khi không cản lại được thì quyết định “liều mình” để bảo vệ những con thú trong rừng. Sự thật đó, cô bé Rùa không hề biết. Khi cha mất, em còn quá nhỏ để hiểu và nhớ về cha. Mất mát gia đình khiến cô bé lạc ra khỏi những trò chơi và đám trẻ nhỏ trong làng. Nhưng có thể thấy, tấm lòng yêu thương loài vật, tìm cách chở che, bảo vệ những con thú nhỏ trong rừng ở Rùa là sự tiếp nối từ người cha đã mất. Em và cha đều hiền hậu, yêu thương loài vật như yêu thương những con người. Ông Bón Lai từ chỗ bức bối vì mất thú săn, tức giận vì cô bé liên tục phá bẫy thú nhưng dần hiểu và nhận ra nỗi đau quá lớn của cô bé cũng như ý nghĩa của những việc em làm. Ông quyết định nói ra sự thật mà ông đã chôn giấu nhiều năm cũng như thực hiện một quyết định không dễ dàng; bỏ nghề săn và “dang tay ném khẩu súng kíp xuống sông” (Nguyễn Nhật Ánh 2018: 228) như một cách tạ lỗi với cha con Rùa. Những người thợ săn khác cũng lần lượt bỏ nghề. Từ đó, bọn thú trong rừng được an toàn. Lời nói và hành động của những người thợ săn đã giải tỏa nỗi đau đớn của Rùa, thêm một lần nữa chữa lành vết thương tâm hồn trong em. Nhờ đó, cô bé bắt đầu những ngày sống hạnh phúc, vui vẻ, và tiếng hát dịu dàng, ngọt ngào lại vang lên. Tác phẩm kết thúc với việc nhân vật Đông sau khi tưởng Rùa đã chết vì nước lũ bất chợt phát hiện ra Rùa còn sống, em được lũ thú nhỏ mang về rừng chờ vết thương hồi phục. Nhờ tiếng hát và

bài hát kì lạ em hay hát mà Đông tìm lại được người thương:

“Bầy châu chấu khiêu vũ
Bọ chét ơi, bọ chét à
Con kiến trong hang đã ngủ
Đố mày tìm cho ra...”
(Nguyễn Nhật Ánh 2018: 137)

Không cần giải mã ý nghĩa của bài hát nhưng tiếng hát vui tươi, hình ảnh cô bé quây quần giữa bầy thú nhỏ dưới gốc cây cho thấy, vết thương tinh thần đã hoàn toàn được chữa lành, trả em về với những tháng ngày hạnh phúc và bình yên.

Như vậy, có thể thấy, *Totto-chan bên cửa sổ* và *Ngôi khóc trên cây* đưa ra góc nhìn mới về vấn đề chấn thương đối với trẻ em: Chấn thương hoàn toàn có thể được chữa lành với sự hiểu biết, với tình yêu thương và ý thức trách nhiệm từ người lớn. Nếu những di chứng chấn thương khó lành ở người trưởng thành, thì có lẽ với trẻ em, những chấn thương dễ đi qua, dễ được vượt qua nếu có sự hỗ trợ, đồng hành từ người lớn. Đặc biệt, vai trò của những dự cảm chấn thương hết sức quan trọng trong giáo dục, để chuẩn bị cho trẻ em những nội lực tự thân để đủ sức có thể một mình đi qua những khả năng chấn thương.

4. Kết luận

Totto-chan bên cửa sổ và *Ngôi khóc trên cây* kể về những chấn thương trẻ thơ ở hai quốc gia khác nhau, trong hai thời đại khác nhau nhưng cùng giống lên thông điệp: Cần chú ý tới chấn thương ở trẻ em. Trẻ em có thể được sống cùng người thân, được đi học, không bị đói rét, không phải chịu bom đạn chiến tranh nhưng vẫn có thể mang trong mình những chấn thương sâu mà người lớn

khó có thể nhận thấy. Nếu những chấn thương này sớm được phát hiện và chữa lành từ ấu thơ thì chúng sẽ không dẫn tới vấn đề cần “chữa lành đứa trẻ bên trong” hết sức khó khăn ở những người trưởng thành sau này. Người lớn có vai trò quan trọng trong việc nâng đỡ, bảo vệ, chữa lành những chấn thương ở trẻ em. Vì vậy, người lớn nói chung (đặc biệt các bậc phụ huynh, các nhà giáo dục cần quan tâm, chú ý tới thế giới tinh thần của những trẻ em quanh mình để yêu thương và chia sẻ, giúp các em đi qua những chấn thương đã có hoặc giúp các em tạo vắc xin (dự phòng) để có thể tự bảo vệ chính mình khỏi những chấn thương có thể xảy ra.

Totto-chan bên cửa sổ và *Ngồi khóc trên cây* không chỉ là hai tác phẩm viết cho thiếu nhi mà còn dành cho người đọc nhiều lứa tuổi khác nhau. Vì vậy, việc tiếp cận những chấn thương ở trẻ em trong các tác phẩm còn mang đến cho người đọc trưởng thành những trải nghiệm chấn thương từ một phía khác. Với độc giả có chấn thương, trải nghiệm này mang tới khả năng tái hiện và đối thoại với chấn thương đã có, cũng như cung cấp khả năng chia sẻ và đi qua chấn thương cùng nhân vật. Với người đọc không phải trải qua những chấn thương tinh thần, hai tác phẩm mang đến những trải nghiệm sống động về chấn thương ở trẻ em, góp phần giúp độc giả hiểu thêm về thế giới tinh thần của trẻ thơ, nâng cao ý thức trách nhiệm của người lớn đối với trẻ em, để hướng tới việc nuôi dưỡng những đứa trẻ trưởng thành, vững vàng và hạnh phúc.

Tài liệu trích dẫn

- Bảo Ninh. 2011. *Nỗi buồn chiến tranh*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Trẻ.
- Bartal Ory. 2016. “From Hiroshima to Fukushima: Comics and Animation as Subversive Agents of Memory in Japan.” pp. 101-115 in *Interdisciplinary Handbook of Trauma and Culture*, edited by Yochai Ataria, David Gurevitz, Haviva Pedaya, and Yuval Neria. Switzerland: Springer.
- Cao Kim Lan. 2018. “Chấn thương kép trong *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh”. *Nghiên cứu văn học* 12: 46-63.
- Caruth Cathy. 2016. “Những kinh nghiệm không được khẳng định: Chấn thương và những khả năng của lịch sử” (Trần Ngọc Hiếu dịch). Trang 545-563 trong sách *Lý thuyết và ứng dụng lý thuyết trong nghiên cứu văn học*, Stephen Owen, David Damrosch & Karen Thornber (Trần Hải Yến tổ chức bản thảo). Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội.
- Caruth Cathy. 2020. “Vết thương và giọng nói” (Hải Ngọc dịch). *Khoa Ngữ văn – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội* (<http://nguovan.hnue.edu.vn/Nghiên-cứu/Lý-luận-văn-học/p/vet-thuong-va-giong-noi-1032>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Diệp Yến. 2013. “Sách Nguyễn Nhật Ánh tái bản trước khi phát hành”. *Người lao động* (<https://nld.com.vn/su-kien/sach-nguyen-nhat-anh-tai-ban-truoc-khi-phat-hanh-20130625110635922.htm>). Truy cập tháng 4 năm 2024.
- Đặng Hoàng Oanh. 2021. “Phác thảo hành trình của lý thuyết chấn thương trong lịch sử tư tưởng phương Tây”. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh* 18 (4): 657-668.
- Đặng Thị Thái Hà. 2023. “Bạo lực và chấn thương – đọc *Thoạt kỳ thủy* của Nguyễn Bình Phương.” Trang 128-143 trong sách *Nguyễn Bình Phương – những mê lộ nghệ thuật*, Chủ biên Nguyễn Đăng Điệp. Hà Nội: Nhà xuất bản Hội Nhà văn.
- Đỗ Thị Phương Lan. 2024. ““Chấn thương di dời” trong một số truyện ngắn Việt Nam hải ngoại sau 1975”. *Hội Nhà văn Việt Nam* (<https://vanvn.vn/chan-thuong-di-doi-trong-mot-so-truyen-ngan-viet-nam-hai-ngoai-sau-1975/>). Truy cập tháng 4 năm 2024.
- Gilbert Catherine. 2013. *Writing Trauma: The Voice of the Witness in Rwandan Women's Testimonial Literature*. Dissertation. UK: University of Nottingham.

- Goldberg Amos. 2009. “Chấn thương, tự sự và hai hình thức của cái chết (phần cuối)” (Hải Ngọc dịch). *Hải ngọc's weblog* (<https://hieutn1979.wordpress.com/2009/06/23/tu-lien-tham-khao-amos-golberg-chan-thuong-tu-su-va-hai-hinh-thuc-cua-cai-chet-p3/>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Gouin-Décarie Thérèse. 2018. *Thế giới bí mật của trẻ em* (Nguyễn Hiến Lê dịch). Hà Nội: Nhà xuất bản Hồng Đức.
- Japan Today. 2014. “Anti-Korean Stickers Posted at Several Points along Shikoku Pilgrimage Route”. (<https://japantoday.com/category/national/anti-korean-stickers-posted-at-several-points-along-shikoku-pilgrimage-route>). Truy cập tháng 8 năm 2024.
- Kimiko Aman. 1982. *ちいちゃんのかげおくり* (*Gửi bóng của em Chi*). Nhật Bản: Nhà xuất bản Akane.
- Kimiko Aman. 2020. *あるひあるとき* (*Một ngày nào đó, một thời điểm nào đó*). Nhật Bản: Nhà xuất bản Nora.
- Kuroyanagi Tetsuko. 2013. *Totto-chan bên cửa sổ* (Trương Thuỳ Lan dịch). Hà Nội: Nhà xuất bản Văn học.
- Kyodo News. 2022. “Man Given 4 Years in Prison for Arson in Korean Community in Kyoto”. (<https://english.kyodonews.net/news/2022/08/4df6329c8a45-man-given-4-years-in-prison-for-arson-in-korean-community.html>). Truy cập tháng 8 năm 2024.
- Lê Tú Anh. 2014. “Từ trường hợp Đoàn Minh Phượng, nghĩ về văn học chấn thương ở Việt Nam và quan điểm nghiên cứu”. *Khoa Văn học – Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh* (<http://khoavanhoc-ngonngu.edu.vn/nghien-cuu/ly-luan-va-phe-binh-van-hoc/4617-t-trng-hp-oan-minh-phng-ngh-v-vn-hc-chn-thng-vit-nam-va-qun-im-nghien-cu.html>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Lê Hoa. 2015. “Văn học thiếu nhi góp phần định hướng nhân cách và phát triển tâm hồn – trí tuệ cho trẻ”. *Báo Điện tử Đại biểu Nhân dân* (<https://daibieunhandan.vn/van-hoa/Van-hoc-thieu-nhi-gop-phan-dinh-huong-nhan-cach-va-phat-trien-tam-hon-tri-tue-cho-tre-i173160/>). Truy cập tháng 3 năm 2024.
- Lê Lưu. 1986. *Thời xa vắng*. Hà Nội: Nhà xuất bản Tác phẩm mới.
- MacLeod George Steven. 2016. *Approaching the Witness: Narratives of Trauma in Sub-Saharan Francophone African Literature and Film*. Dissertation. USA: University of Pennsylvania.
- Murakami Haruki. 1996. *Rừng Nauy* (Hạnh Liên, Hải Thanh dịch). Hà Nội: Nhà xuất bản Văn học.
- Nguyễn Nhật Ánh. 2018. *Ngồi khóc trên cây*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Trẻ.
- Nguyễn Minh Châu. 1983. *Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành*. Hà Nội: Nhà xuất bản Tác phẩm mới.
- Nguyễn Thị Kim Nhạn. 2023. “Chiến tranh và chấn thương: những khả thể của ngôn ngữ viết về chiến tranh trong thơ Nguyễn Bình Phương”. Trang 312-327 trong sách *Nguyễn Bình Phương – những mê lộ nghệ thuật*, Chủ biên Nguyễn Đăng Điệp. Hà Nội: Nhà xuất bản Hội Nhà văn.
- Nguyễn Ngọc Tư. 2015. *Sông*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Trẻ.
- Thornber Karen. 2016. “Lý thuyết chấn thương” (Nguyễn Quốc Vinh dịch). Trang 119-143 trong sách *Lý thuyết và ứng dụng lý thuyết trong nghiên cứu văn học*, Stephen Owen, David Damrosch & Karen Thornber (Trần Hải Yến tổ chức bản thảo). Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội.
- Tong Kurt Walter. 1996. *Anti-Korean Sentiment in Japan and Its Effects on Korea-Japan Trade*. Publishing by Center for International Studies, MIT Japan Program & Massachusetts Institute of Technology.
- Vân Thanh, Nguyễn An (biên soạn). 2002. *Bách khoa thư Văn học thiếu nhi Việt Nam* (Tập 1). Hà Nội: Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa.
- Weiner Michael. 1989. *The Origins of the Korean Community in Japan, 1910–1923*. Manchester: Manchester University Press.
- Whitfield Charles. 2023. *Chữa lành đứa trẻ bên trong bạn* (An Vi dịch). Hà Nội: Nhà xuất bản Lao động.